TÒA ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Huyện Nghi Lộc **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2018-HSST
Ngày 12.11.2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC- TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa*: ông Đinh Loan Hòa
- *Các Hội thẩm nhân dân*: ông Hoàng Văn Minh và bà Lê Thùy Dương
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc**: Bà Cao Thị Hải Long- Kiểm sát viên
- **Thư kí phiên tòa:** Ông Vương Thanh Minh- Thư kí Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc.

Ngày 12 tháng 11 năm 2018 tại Hội trường trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 85/2018/HSST ngày 26 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

1. **Nguyễn Văn T:** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 02 tháng 01 năm 2000 tại huyện N, tỉnh Nghệ An. Nơi ĐKHKTT: Xóm 4, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do; TĐVH: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa giáo. Con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị Đ. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự: ngày 25/8/2017, Nguyễn Văn T bị công an xã N xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Đã nộp phạt ngày 27/9/2017 theo biên lai số 0024361.

Tiền án: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

+ Người bị hại:

- Xí nghiệp liên hiệp xử lý chất t.

Địa chỉ: xóm 4, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An do ông Trương Đức S- phó giám đốc xí nghiệp làm đại diện theo ủy quyền- Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhà Nguyễn Văn T ở cạnh Xí nghiệp liên hiệp xử lý chất t, quan sát thấy có hàng rào bằng lưới B40 của xí nghiệp bị han rỉ, dễ lấy trộm, nên đã nảy sinh ý định lấy trộm các khung hàng rào bằng sắt bán lấy tiền tiêu xài.

Lúc 12 giờ 30 phút ngày 11/7/2018, Nguyễn Văn T điều khiển chiếc xe máy mang biển số 37 KA – 007.xx của mẹ mình là Nguyễn Thị Đ từ nhà đến bờ rào của Xí nghiệp liên hiệp xử lý chất t. T tháo lấy các tấm rào bảo vệ bằng lưới B40, có khung hình chữ thép V bao quanh, có kích thước (3x1,5) m. Khi lấy được 02 tấm, đang bỏ lên xe máy để chở đi tiêu thụ thì bị Công an xã N phối hợp với công an huyện N phát hiện bắt giữ, thu giữ 02 tấm rào bằng lưới B40 có khung hình chữ V bao quanh; 01 xe máy Wave 50 cc, màu xanh bạc.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 35/KL.ĐG ngày 19 tháng 07 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Nghi Lộc kết luận: 02 tấm rào bảo vệ bằng lưới B40 có khung hình chữ V bao quanh, có kích thước (3x1,5) m có giá trị còn lại là 173.000 đồng.

Tài sản bị lấy trộm được xác định là của Xí nghiệp liên hợp xử lý chất t, cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu; Người bị hại không có yêu cầu bồi thường dân sự gì khác.

Theo Cáo trạng số 90/VKS-HS ngày 26.10.2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc thì bị cáo Nguyễn Văn T bị truy tố về tội danh "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 1 theo Điều 173 bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173 quy định về hình phạt cho tội danh "Trộm cắp tài sản" và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ được quy định tại điểm h, i, s khoản 1 điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 đề nghị xử phạt Nguyễn Văn T từ 6 đến 9 tháng cải tạo không giam giữ;

Bị cáo nói lời sau cùng, xin Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về hòa nhập với cộng đồng, chăm lo gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng Hình sự. Việc xác minh, thu thập vật chứng đúng trình tự, khách quan; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, khẳng định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng pháp luật.

2. Về cấu thành tội phạm: Tại phiên tòa hôm nay, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, như nội dung quy kết của bản Cáo trạng cũng như quá trình tranh tụng: Lúc 12 giờ 30 phút ngày 11/7/2018, tại xóm 4, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Văn T đã có hành vi trộm cắp 02 tấm rào bảo vệ bằng lưới B40 có giá trị 173.000 đồng của Xí nghiệp liên hiệp xử lý chất t. Nguyễn Văn T là đối tượng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi đó đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng với quy định của pháp luật.

3. Xét tính chất vụ án, nhân thân, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo:

Đây là vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, hành vi bột phát, đơn giản. Mục đích phạm tội xuất phát từ nhu cầu tiêu xài cho cá nhân. Bị cáo đã lợi dụng sự quản lý chủ quan, lỏng lẻo của chủ tài sản để thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi kể

trên là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; Bị cáo vừa bước qua độ tuổi chưa thành niên, có sức khỏe, có công việc nhưng không tu chí lao động mà ham muốn hưởng thụ trên của cải của người khác. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Công an xã N xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản; Việc điều tra, truy tố và xét xử nhanh chóng vụ án là một việc làm kịp thời của các cơ quan tiến hành tố tụng. Đó không chỉ là bài học cho bị cáo mà còn là tiếng chuông cảnh tỉnh cho những thanh thiếu niên không lo lao động làm ăn mà chỉ muốn chơi bời hưởng thụ bất chính.

4. Về tình tiết định khung hình phạt, tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

(4.1) Về định khung hình phạt: bị cáo có hành vi trộm cắp tài sản trị giá 173.000 đồng nhưng đã bị xử phạt hành chính chưa được xóa về hành vi trộm cắp nên bị xét xử theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng quy định.

(4.2) Về tình tiết tăng nặng:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào nhưng có 01 hành vi bị xử phạt hành chính chưa hết thời hiệu xóa tiền sự nên cần xem xét mức hình phạt phù hợp khi lượng hình.

(4.3) Về tình tiết giảm nhẹ:

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; tỏ ra ăn năn hối cải và nhận thức được sai phạm. Lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Tài sản có giá trị không lớn, đã được thu giữ trả lại cho phía bị hại; Người bị hại đã nhận đủ và không có yêu cầu gì thêm. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn- bố mất sớm nên thiếu thốn tình cảm cũng như sự dạy bảo, không được học hành đầy đủ; tuổi đời còn trẻ, suy nghĩ và nhận thức pháp luật hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

(4.4) Về hình phạt chính; hình phạt bổ sung:

Dựa vào các nhận định trên, cần áp dụng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015; Do có nhiều tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên cần áp dụng thêm Điều 54 bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt Nguyễn Văn T mức thấp hơn khởi điểm của khung hình phạt, cách li ra khỏi xã hội một thời gian từ 3 đến 5 tháng là thỏa đáng. Xét bị cáo là lao động tự do không có công việc và thu nhập ổn định nên tha miễn hình phạt phụ cho bị cáo.

Đối với chiếc xe máy màu xanh bạc mang biển số 37 KA – 007.xx là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Đ. Xét thấy chị Đ không biết việc Nguyễn Văn T sử dụng xe làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản, nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Đ là đúng quy định.

5. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, nay không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét đến.

Bị cáo phải chịu án phí; những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015;

3. Xử phạt: Nguyễn Văn T 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về Lệ phí, án phí Tòa án buộc Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan THA dân sự h. Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng TAND huyện Nghi Lộc.

Đinh Loan Hòa